TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2017/HSST
Ngày: 28-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Trần Hiến Cương**.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông **Lê Văn Vững**.
2. Ông **Mai Văn Thanh**.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:

Bà **Phạm Thị Thi** - Cán bộ Tòa án huyện Tháp Mười.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa*:

Ông **Phạm Tuấn Kiệt** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2017/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trà Thị T**, sinh năm 1952; HKTT và chỗ ở ấp 4, xã MĐ, huyện X, Đồng Tháp; nghề nghiệp buôn bán; trình độ văn hóa 03/12; con ông Trà Văn K, sinh năm 1923 (đã chết) và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1922 (đã chết); có chồng tên Bùi Văn C, sinh năm 1943 (đã chết) và có 08 người con (con lớn nhất sinh năm 1972, con nhỏ nhất sinh năm 1987); tiền sự, tiền án không; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

***** *Người bị hại:*

Võ Văn L - sinh năm: 1936 (đã chết)

Địa chỉ: Ấp 3, xã LB, huyện X, Đồng Tháp.

** Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Võ Văn L:*

1. **Lê Thị PH** - sinh năm: 1936.
2. **Võ Văn TH** - sinh năm: 1976.
3. **Võ Văn TU** - sinh năm: 1983.

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã LB, huyện X, Đồng Tháp.

4. **Võ Văn TA** - sinh năm: 1956.

Địa chỉ: Ấp Tân Thới A, xã TAKĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

5. **Võ Văn M** - sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Ấp Thành Vọng, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

(Bà PH, anh TA, anh M, anh TH, anh TU là vợ, con của người bị hại L)

Bà PH, anh TA, anh M, anh TH uỷ quyền cho anh TU theo Giấy uỷ quyền ngày 13/7/2017 của Ủy ban nhân dân xã LB, huyện X, Đồng Tháp.

***** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Lê Quốc V - sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Ấp 5, xã BS, huyện CL, Đồng Tháp.

(Anh TU có mặt, anh V có đơn xin xét xử vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trà Thị T bị Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 05 giờ 30 ngày 14/3/2017, Trà Thị T có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66N7-2026 đi từ xã LB, huyện X đi thị trấn MA, huyện X để bán bánh. Đến khoảng 05 giờ 40 phút, T điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp 4, xã MĐ, huyện X, trên tỉnh lộ 844 thì xe va chạm vào người ông Võ Văn L đang đi bộ cùng chiều. Tai nạn xảy ra, hậu quả làm cho ông L bị gãy chân trái và chấn thương vùng đầu được gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa khu vực huyện Tháp Mười. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, ông L tử vong do chấn thương sọ não.

Xe mô tô biển kiểm soát 66N7-2026 do T mua lại nhưng chưa chuyển quyền sở hữu. Hiện nay, xe vẫn do anh Lê Quốc V (địa chỉ ấp 5, xã BS, huyện CL) đứng tên giấy đăng ký xe.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 14/3/2017 thể hiện: Đoạn đường xảy ra tại nạn là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, đường có kết cấu bằng bê tông nhựa, chiều rộng mặt đường 05m, mặt đường phẳng, khô ráo. Dấu vết để lại hiện trường: Vết cày thứ nhất dài 0,65m, vết cày thứ hai dài 0,2m, vết cày thứ ba dài 0,95m. Lấy lề phải theo hướng từ xã LB đi xã MĐ làm lề chuẩn, từ vùng va chạm vào lề phải 1,22m.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 81/TTh-TTPY, ngày 14/3/2017 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Đồng Tháp kết luận đối với Võ Văn L: Máu tụ dưới da đầu vùng thái dương trái kích thước 05x05cm; nứt sọ hình chân chim vùng thái dương trái kích thước 0,1x03cm; máu tụ dưới màng cứng lượng nhiều, dập não; gãy xương gãy 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái. Nguyên nhân dẫn đến tử vong do chấn thương sọ não, thời gian tử vong dưới

48 giờ.

Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại và bị cáo Trà Thị T thỏa thuận bồi thường tổng cộng các khoản (gồm tiền tàu xe, tiền thuốc điều trị, tiền vật liệu xây dựng mộ, tiền công thợ, tiền nhà khách và tiền nhạc lễ, tiền đãi khách, tiền tổn thất tinh thần) là 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng), bị cáo đã bồi thường xong, người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã tạm giữ một xe mô tô biển kiểm soát 66N7-2026 của Trà Thị T. Xét thấy không cần thiết tạm giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã trả lại cho Trà Thị T.

Đối với ông Võ Văn HU, ông Võ Văn THA, ông Võ Văn TO và ông Võ Văn Đ là những người con của người bị hại Võ Văn L, hiện nay không xác định được nơi cư trú, nên Cơ quan điều tra không làm việc được. Khi nào có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

Tại Bản Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Trà Thị T về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo T khai: Vào khoảng 05 giờ 40 ngày 14/3/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66N7-2026 trên tỉnh lộ 844 thuộc ấp 4, xã MĐ, huyện TM thì va chạm với ông Võ Văn L đang đi bộ cùng chiều. Hậu quả làm cho ông L bị chấn thương được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực huyện Tháp Mười. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, ông L tử vong do chấn thương sọ não.

Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét, lời khai của bị cáo phù hợp với Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 81/TTh-TTPY, ngày 14/3/2017 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Đồng Tháp kết luận đối với Võ Văn L: Nguyên nhân dẫn đến tử vong do chấn

thương sọ não, thời gian tử vong dưới 48 giờ.

Đồng thời, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 14/3/2017, đã xác định:

Đoạn đường xảy ra tại nạn là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, đường có kết cấu bằng bê tông nhựa, chiều rộng mặt đường 05m, mặt đường phẳng, khô ráo. Dấu vết để lại hiện trường: Vết cày thứ nhất dài 0,65m, vết cày thứ hai dài 0,2m, vết cày thứ ba dài 0,95m. Lấy lề phải theo hướng từ xã LB đi xã MĐ làm lề chuẩn, từ vùng va chạm vào lề phải 1,22m

Như vậy, bị cáo T đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66N7-2026, mặc dù bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo không chú ý quan sát, nên đã gây tai nạn cho ông Võ Văn L dẫn đến tử vong.

Từ đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trà Thị T đã phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự, như sau:

"1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm."

Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Trà Thị T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng các khoản thêm 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), bị cáo đồng ý và tại phiên tòa bị cáo và anh Võ Văn TU đã giao nhận tiền xong. Do đó, về phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

Về vật chứng: Đã giải quyết xong.

Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết và cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết *"Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bà nội của bị cáo bà Phan Thị KI được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và anh ruột của bị cáo ông Trà Văn B là Liệt sĩ; người diện hợp pháp cho người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo và tại phiên tòa xin cho bị cáo được hưởng án treo"* để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Đồng thời, xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự và nhằm thể hiện bản chất nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, nên cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại và bị cáo Trà Thị T thỏa thuận bồi thường tổng cộng các khoản (gồm tiền tàu xe, tiền thuốc điều trị, tiền vật liệu xây dựng mộ, tiền công thợ, tiền nhà khách và tiền nhạc lễ, tiền đãi khách, tiền tổn thất tinh thần) là 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng), bị cáo đã bồi thường xong. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho người bị hại anh Võ Văn TU (đồng thời anh TU là người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị PH, anh Võ Văn TH, ông Võ Văn M và ông Võ Văn TA) yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng các khoản thêm 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), bị cáo đồng ý và tại phiên tòa bị cáo và anh Võ Văn TU đã giao nhận tiền xong. Do đó, về phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

Về vật chứng: Đã giải quyết xong.

Đối với các ông Võ Văn HU, Võ Văn THA, Võ Văn TO và Võ Văn Đ (con của người bị hại Võ Văn L), hiện nay không xác định được nơi cư trú và Cơ quan điều tra không làm việc được. Vì vậy, tiền bồi thường thiệt hại nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Trà Thị T đã phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Trà Thị T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 28/9/2017).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã MĐ, huyện X, Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2- Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trà Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người đại diên hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh, Huyện;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Thi).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Hiến Cương